

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHI LĂNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2019//HS-ST
Ngày 11 - 6 - 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG TỈNH LẠNG SƠN.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Thế Khuynh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Văn Kim.

Ông Hoàng Xuân Cường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Vi Đức Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 45/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2019/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Đào Hồng A, sinh ngày 07 tháng 6 năm 1986 tại xã H, huyện G, tỉnh Bắc Giang. Nơi đăng ký thường trú: Thôn C, xã H, huyện G, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Đào Hồng P và bà Nguyễn Thị T; có vợ: Hoàng Thị Y và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị pháp luật xử lý; bị tạm giữ tại Công an huyện Chi Lăng từ ngày 26/3/2019 đến ngày 29/3/2019 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Lê Văn B, sinh ngày 26 tháng 01 năm 1980 tại phường D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang. Nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố G, phường D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn M và bà Thân Thị P; có vợ Nguyễn Thị T và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị pháp luật xử lý; bị tạm giữ tại Công an huyện Chi Lăng từ ngày 26/3/2019 đến ngày 29/3/2019 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Vy Văn C, sinh ngày 27 tháng 01 năm 1989, tại xã C, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Nơi đăng ký thường trú: Thôn B, xã C, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Vy Văn V và bà Tô Thị X; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị pháp luật xử lý; bị tạm giữ tại Công an huyện Chi Lăng từ ngày 26/3/2019 đến ngày 29/3/2019 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

4. Nguyễn Mạnh D, sinh ngày 17 tháng 10 năm 1992; tại xã M, thành phố N, tỉnh Nam Định. Nơi đăng ký thường trú: Thôn H, xã M, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị G; có vợ Nguyễn Thị Văn Q và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị pháp luật xử lý; bị tạm giữ tại Công an huyện Chi Lăng từ ngày 26/3/2019 đến ngày 29/3/2019 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

5. Trương Công E, sinh ngày 03 tháng 5 năm 1991 tại huyện L, tỉnh Bắc Giang. Nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố M, phường D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trương Văn L và bà Vũ Thị I; có vợ Lê Minh V và chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị pháp luật xử lý; bị tạm giữ tại Công an huyện Chi Lăng từ ngày 26/3/2019 đến ngày 29/3/2019 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn S; địa chỉ: Số X, đường Y, phường D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn K - Giám đốc Công ty; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 45 phút ngày 25/3/2019 tại thôn H, thị trấn L, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Công an huyện Chi Lăng phát hiện bắt quả tang Đào Hồng A, Lê Văn B, Vy Văn C, Nguyễn Mạnh D và Trương Công E đang đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “sâm” (sử dụng bài tú lơ khơ 52 quân) trên ca bin xe ô tô tải biển kiểm soát số 98C-172.97 (xe của Công ty Trách nhiệm hữu hạn S) đang đỗ ở khu vực ngõ ă công gần tường rào nhà máy xi măng X thuộc thôn H, thị trấn L, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Tang vật thu giữ gồm: 2.116.000đ trên chiếu bạc (trong khoang buồng lái của xe ô tô); 41.693.000đ thu trên người các đối tượng; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; 01 xe ô tô tải biển kiểm soát số 98C-172.97.

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo đã khai nhận: Chiều ngày 25/3/2019 Đào Hồng A, Lê Văn B, Vy Văn C, Nguyễn Mạnh D và Trương Công E đều là lái xe của Công ty Trách nhiệm hữu hạn S được Công ty giao điều khiển xe ô tô (mỗi người một xe) đến Nhà máy xi măng X để nhận xi măng cho Công ty. Sau khi

nhận xi măng xong các bị cáo điều khiển xe ô tô ra khỏi nhà máy xi măng và đỗ xe ở cạnh công nh à m á y, rồi cùng nhau đi ăn cơm. Đến khoảng hơn 22 giờ cùng ngày cả nhóm lên cabin xe ô tô biển kiểm soát 98C-172.97 (xe của Đào Hồng A điều khiển) để uống nước, rồi rủ nhau đánh bạc. Đào Hồng A đi tìm mua bài tú lơ khơ nhưng không có, trên đường về xe ô tô của mình thì gặp một chiếc xe ô tô (không biết biển kiểm soát) do một người tên R điều khiển đi từ trong Nhà máy xi măng ra, Đào Hồng A hỏi R có bài tú lơ khơ không cho xin một bộ, R bảo có và lấy bộ bài tú lơ khơ trên xe đưa cho, Đào Hồng A cầm bài và về chỗ đỗ xe ô tô biển kiểm soát 98C-172.97 rồi cùng Lê Văn B, Vy Văn C, Nguyễn Mạnh D đánh bạc trong cabin xe. Khoảng 30 phút sau thì Trương Công E cũng cùng tham gia đánh bạc. Các đối tượng đánh đến 23 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Chi Lăng bắt quả tang cùng tang vật.

Trong quá trình đánh bạc Đào Hồng A có khoảng 4.500.000đ (dùng để đánh bạc), khi bị bắt A còn 4.000.000đ; Vy Văn C có khoảng 7.400.000đ (dùng để đánh bạc), khi bị bắt C còn 7.000.000đ; Nguyễn Mạnh D có khoảng 2.300.000đ (dùng để đánh bạc), khi bị bắt D còn 2.073.000đ; Lê Văn B có khoảng 11.300.000đ, khi bị bắt B còn 11.110.000đ, trong đó có 1.110.000đ dùng vào mục đích đánh bạc, còn lại số tiền 10.000.000đ không sử dụng vào mục đích đánh bạc (tiền của Công ty giao để thanh toán chi phí vận chuyển, bốc vác); Trương Công E có khoảng 18.000.000đ, khi bị bắt E còn 17.510.000đ, trong đó có 7.510.000đ dùng vào mục đích đánh bạc, còn lại số tiền 10.000.000đ không sử dụng vào mục đích đánh bạc (tiền của Công ty giao để thanh toán chi phí vận chuyển, bốc vác). Tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc xác định được là 23.809.000đ (A 4.000.000đ, C 7.000.000đ, D 2.073.000đ, B 1.110.000đ, E 7.510.000đ, trên chiếu bạc 2.116.000đ). Tổng số tiền không sử dụng vào việc đánh bạc: 20.000.000đ.

Tại Bản kết luận giám định số 119/KLGD-PC09 ngày 16/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn đã kết luận toàn bộ số tiền 43.809.000đ thu giữ đều là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số: 50/CT-VKSCL ngày 30/5/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Đào Hồng A, Lê Văn B, Vy Văn C, Nguyễn Mạnh D và Trương Công E, về tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Đào Hồng A, Lê Văn B, Vy Văn C, Nguyễn Mạnh D và Trương Công E đã khai nhận hành vi đánh bạc và toàn bộ nội dung vụ án.

Kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên trình bày bản luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật đã nêu trên. Sau khi đánh giá tính chất vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Tuy nhiên bổ các bị cáo Đào Hồng A, Lê Văn B, Vy Văn C, Nguyễn Mạnh D và Trương Công E phạm tội Đánh bạc. Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 50, 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng

Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đối với các bị cáo. Đào Hồng A, Lê Văn B, Vy Văn C, Nguyễn Mạnh D và Trương Công E.

Xử phạt các bị cáo: Đào Hồng A từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo có ấn định thời gian thử thách; Lê Văn B từ 07 tháng đến 10 tháng tù cho hưởng án treo có ấn định thời gian thử thách; Vy Văn C từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo có ấn định thời gian thử thách; Nguyễn Mạnh D từ 08 tháng đến 11 tháng tù cho hưởng án treo có ấn định thời gian thử thách và Trương Công E từ 10 tháng đến 13 tháng tù cho hưởng án treo có ấn định thời gian thử thách. Không đề nghị hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 1, các điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy: Bộ ba Tù lơ khơ 52 quần.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: Số tiền 23.809.000đ (hai mươi ba triệu tám trăm linh chín nghìn đồng).

Trả Lê Văn B số tiền 10.000.000đ. Trả Trương công E số tiền 10.000.000đ.

Sau khi nghe lời luận tội, các bị cáo Đào Hồng A, Lê Văn B, Vy Văn C, Nguyễn Mạnh D và Trương Công E đều nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên, đều thừa nhận là có tội, không oan và không có ý kiến tranh luận gì các bị cáo xin Hội đồng xét xử cho được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đều khai nhận đã thực hiện hành vi Đánh bạc dưới hình thức đánh “sâm”. như đã nêu ở trên, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 25/3/2019 phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Các chứng cứ đó phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, hành vi. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

[3] Hồi 23 giờ 45 phút ngày 25/3/2019 Công an huyện Chi Lăng bắt quả tang trên cabin xe ô tô biển kiểm soát 98C-172.97 đang đỗ ngoài cổng Nhà máy xi măng X, thuộc địa phận thôn H, thị trấn L, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, các đối tượng: Đào Hồng A, Lê Văn B, Vy Văn C, Nguyễn Mạnh D và Trương Công E đang đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “sâm”. Thu giữ tổng số tiền các bị can dùng để đánh bạc là 23.809.000đ (hai mươi ba triệu tám trăm linh chín ngàn đồng).

[4] Các bị cáo Đào Hồng A, Lê Văn B, Vy Văn C, Nguyễn Mạnh D và Trương Công E đều là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hành sự, thực hiện hành vi đánh bạc trái phép nhằm mục đích vụ lợi, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh và trật tự an toàn xã hội. Tệ nạn cờ bạc là một trong những nguyên nhân dẫn đến phát sinh các tội phạm khác. Thời gian qua nhiều vụ án đánh bạc đã được kịp thời phát hiện, ngăn chặn và đưa ra xét xử, nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn thực hiện hành vi đánh bạc trái phép với mục đích kiếm tiền để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Nên cần xử lý nghiêm các bị cáo bằng pháp luật hình sự nhằm răn đe các bị cáo và có tác dụng giáo dục, phòng ngừa chung.

[6] Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng truy tố các bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật cần chấp nhận.

[7] Về vai trò đồng phạm: Trong vụ án này có nhiều người cùng thực hiện với vai trò cùng là người tham gia đánh bạc, thể hiện các bị cáo là đồng phạm, nhưng các bị cáo chỉ phạm tội trong trường hợp đồng phạm giản đơn, không có người chủ mưu, người đứng ra tổ chức, phân công nhiệm vụ cho từng bị cáo, nhưng Đào Hồng A là người chuẩn bị địa điểm, công cụ để thực hiện tội phạm, các bị cáo khác chỉ tham gia với vai trò người thực hành.

[8] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có cân nhắc đến mức độ nguy hiểm của hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo.

[9] Bị cáo Đào Hồng A là người chuẩn bị dụng cụ cho việc đánh bạc, được tham gia đánh bạc từ đầu cho đến khi bị bắt quả tang

[10] Các bị cáo Lê Văn B, Vy Văn C, Nguyễn Mạnh D và Trương Công E tham gia đánh bạc với vai trò ít quan trọng hơn.

[11]. Về nhân thân các bị cáo là người lao động, có nhân thân tốt. Về tình tiết tăng nặng: Không có tình tiết tăng nặng. Tình tiết giảm nhẹ các bị cáo Đào Hồng A, Lê Văn B, Vy Văn C, Nguyễn Mạnh D và Trương Công E được áp dụng 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[12] Xét thấy các bị cáo Đào Hồng A, Lê Văn B, Vy Văn C, Nguyễn Mạnh D và Trương Công E đều là người dân lao động, làm ăn lương thiện; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, các bị cáo trước khi phạm tội chấp hành tốt chính sách pháp luật và các quy định tại địa phương. Các bị cáo có đủ điều kiện cho hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên việc cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội là không cần thiết mà để các bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ để các bị cáo tu

duỡng, rèn luyện bản thân, sớm trở thành công dân tốt, biết tôn trọng và tuân thủ pháp luật.

[13] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy các bị cáo đều là người dân lao động, không có tài sản riêng, thu nhập chỉ đủ nuôi sống bản thân và gia đình, không có khả năng thi hành, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[14] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 01 bộ bàn tủ lơ khơ 52 quân bàn là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: Số tiền 23.809.000đ (hai mươi ba triệu tám trăm linh chín ngàn đồng). Là tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc. Trả Lê Văn B số tiền 10.000.000đ. Trả Trương công E số tiền 10.000.000đ, vì là tiền Công ty Trách nhiệm hữu hạn S giao cho các bị cáo để thanh toán các khoản chi phí bốc vác, vận chuyển hàng hóa cho Công ty, các bị cáo không sử dụng vào việc đánh bạc.

[15] Về án phí Các bị cáo là người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; các khoản 1, 3 Điều 17; các Điều 50, 58, các khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46; các điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 1, các điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. **Tuyên bố:** Các bị cáo Đào Hồng A, Lê Văn B, Vy Văn C, Nguyễn Mạnh D và Trương Công E phạm tội Đánh bạc.

Xử phạt bị cáo Đào Hồng A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 11/6/2019.

Xử phạt bị cáo Lê Văn B 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 11/6/2019.

Xử phạt bị cáo Vy Văn C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 11/6/2019.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh D 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 11/6/2019.

Xử phạt các bị cáo Trương Công E 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 11/6/2019.

Các bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Giao bị cáo Đào Hồng A cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện G, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H giám sát, giáo dục bị cáo.

Giao bị cáo Vy Văn C cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện Y, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã C giám sát, giáo dục bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Mạnh D cho Ủy ban nhân dân xã M, thành phố N, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã M giám sát, giáo dục bị cáo.

Giao các bị cáo Lê Văn B, Trương Công E cho Ủy ban nhân dân phường D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường D giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về vật chứng:

Tịch thu vật tiêu hủy: 01 bộ quần áo lót 52 quần.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: Số tiền 23.809.000đ (hai mươi ba triệu tám trăm linh chín ngàn đồng).

Trả Lê Văn B số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng). Trả Trương Công E số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng).

(Vật chứng lưu giữ tại kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Chi Lăng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng ngày 30/5/2019).

3. Về án phí Buộc các bị cáo Đào Hồng A, Lê Văn B, Vy Văn C, Nguyễn Mạnh D và Trương Công E phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Chi Lăng;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Chi Lăng;
- Chi cục thi hành án DS huyện Chi Lăng;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hoàng Thế Khuynh